

Bản án số: 25/2022/DS-ST

Ngày 14.6.2022

*V/v: “Tranh chấp hợp đồng cung ứng
dịch vụ thanh toán qua tài khoản không
dùng tiền mặt”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lệ

2. Ông Nguyễn Văn Cơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Trâm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc *“Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản không dùng tiền mặt”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần QT Việt Nam (VIB). Địa chỉ: Tầng 1 (Tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận I, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến L. Địa chỉ: 208 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, Đà Nẵng

*Bị đơn: Ông Phạm Xuân V – sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ 115, phường Hòa Minh, quận C, Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại Bản tự khai ngày 14 tháng 06 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Quá trình thực hiện Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản:

Ngày 19/02/2021, ông Phạm Xuân V khởi tạo phát hành thẻ tín dụng trực tuyến. Ngày 19/02/2021, ông Phạm Xuân V ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản với VIB về việc sử dụng thẻ tín dụng. VIB đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Phạm Xuân V, chi tiết thẻ như sau:

Thẻ tín dụng số: 5138929900028006;

Loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB CR ONLIEN PLUS 2IN1;

Ngày cấp: 19/02/2021; hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng;

Lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB

Quá trình thực hiện Hợp đồng, sử dụng thẻ tín dụng, ông Phạm Xuân V đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 19/02/2021. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản dư nợ thẻ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 10/05/2021.

Tạm tính đến ngày 14/06/2022, ông Phạm Xuân V hiện còn nợ VIB số tiền 111.440.853 đồng (Một trăm mười một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn tám trăm năm ba đồng), bao gồm: Nợ gốc 49.067.370 đồng; Nợ lãi 27.161.782 đồng; Nợ phí: 35.211.701 đồng.

Yêu cầu:

Buộc ông Phạm Xuân V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam ngay sau khi Bản án/Quyết định có hiệu lực thi hành, số tiền tạm tính đến ngày 14/06/2022 là: 111.440.853 đồng (Một trăm mười một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn tám trăm năm ba đồng), bao gồm: Nợ gốc 49.067.370 đồng; Nợ lãi 27.161.782 đồng; Nợ phí: 35.211.701 đồng..

Đề nghị Quý Tòa tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn, phí kể từ ngày 14/06/2022 cho đến khi ông Phạm Xuân V thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 19/02/2021.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc ông V trả số tiền nợ tính đến ngày xét xử (14/06/2022) là 111.440.853 đồng trong đó: nợ gốc 49.067.370 đồng, nợ lãi là 27.161.782 đồng và nợ phí: 35.211.701 đồng.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – ông Phạm Xuân V không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, việc hỏi và tranh tụng tại phiên tòa được tiến hành khách quan, đúng trình tự. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn – ông V vắng mặt lần hai, không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử, ngày 14/06/2022 là 111.440.853 đồng. Trong đó: 49.067.370 đồng nợ gốc, nợ lãi là 27.161.782 đồng và nợ phí: 35.211.701 đồng và tiếp tục trả lãi đối với khoản tiền gốc từ ngày 15 tháng 06 năm 2022 cho đến khi trả dứt điểm nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn – ông Phạm Xuân V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt, không có lý do. Áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V.

Về quan hệ pháp luật: Ông Phạm Xuân V được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng quốc tế trên cơ sở yêu cầu trực tuyến của ông V về khởi tạo thẻ tín dụng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản không dùng tiền mặt*”.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 19/02/2021, ông Phạm Xuân V khởi tạo phát hành thẻ tín dụng trực tuyến. Ngày 19/02/2021, ông Phạm Xuân V ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản với VIB về việc sử dụng thẻ tín dụng. VIB đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Phạm Xuân V, chi tiết thẻ như sau: Thẻ tín dụng số: 5138929900028006; Loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB CR ONLIEN PLUS 2IN1; Ngày cấp: 19/02/2021; hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng; Lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB. Hội đồng xét xử xét thấy các bên đã tự nguyện ký kết hợp đồng với nội dung không trái các quy định của pháp luật nên công nhận hợp đồng cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản giữa Ngân hàng và ông V là hợp pháp.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, đến ngày 10/5/2021 chuyển sang nợ quá hạn, ông V không thực hiện việc thanh toán lãi và vốn theo cam kết cho Ngân hàng. Vì vậy, ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã ký được quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 280 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b, khoản 1 Điều 14 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt nên cần được chấp nhận, buộc ông V phải thanh toán toàn bộ số tiền 111.440.835 đồng trong đó: nợ gốc 49.067.370 đồng, nợ lãi là 27.161.782 đồng và nợ phí: 35.211.701 đồng.

Lãi được tiếp tục tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo mức lãi suất do Ngân hàng và ông V đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 111.440.835 đồng X 5% = 5.572.042 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chi phí đăng báo với số tiền 6.300.000 đồng bị đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 280 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 92, khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam đối với ông Phạm Xuân V về việc “Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản không dùng tiền mặt”.

Xử: Buộc ông Phạm Xuân V phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam tổng cộng: 111.440.835 đồng trong đó: nợ gốc 49.067.370 đồng, nợ lãi là 27.161.782 đồng và nợ phí: 35.211.701 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm(15/6/2022), ông V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là đồng ông Phạm Xuân V phải chịu là 5.572.042 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí **1.867.000 đồng** đã nộp tại biên lai thu số 0000068 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiếu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hùng